TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **240/**2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN KHU VỰC 4 THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 209/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Lê Cảnh T, sinh năm 1964; CCCD số : 001064003xxx do Bộ công an cấp ngày 20/12/2024. Đăng ký HKTT: Tổ dân phố xx, phường T, thành phố Hà Nội. Cư trú tại: CH 0809-R, Tòa nhà Florence, 28 đường T, T17, phường T, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; CCCD số : 040164000xxx do Bộ công an cấp ngày 26/9/2024. Đăng ký HKTT: Tổ dân phố x, phường T, thành phố Hà Nội. Cư trú tại: CH 0809-R, Tòa nhà Florence, 28 đường T, T17, phường T, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Cảnh T và bà Nguyễn Thị L tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 13/3/1992 tại UBND xã T, huyện Ứng Hòa, tỉnh Hà Tây (nay là xã Ư, thành phố Hà Nội). Quá trình chung sống, đến nay vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và lối sống. Ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình

cảm vợ chồng với nhau. Ông bà cùng đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội cho thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông Lê Cảnh T và bà Nguyễn Thị L có 02 con chung là: Lê Trung A, sinh ngày 28/10/1993 và Lê Cảnh T, sinh ngày 26/05/2001. Cả con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành nên ông T và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Ông Lê Cảnh T và bà Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Ông Lê Cảnh T và bà Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 8 năm 2025, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Ông Lê Cảnh T và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ông Lê Cảnh T và bà Nguyễn Thị L có 02 con chung là: Lê Trung A, sinh ngày 28/10/1993 và Lê Cảnh T, sinh ngày 26/05/2001. Cả con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

- **Về tài sản chung:** Ông Lê Cảnh T và bà Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Ông Lê Cảnh T và bà Nguyễn Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí bà Loan đã nộp theo biên lai số

BTLU/25E/0004235 ngày 13/8/2025 tại phòng thi hành án Dân sự khu vực 4 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 Hà Nội
-VKSND khu vực 4 Hà Nội
- UBND xã Ư, thành phố Hà Nội (số 20 quyển số 01/1992);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập